TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2022/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, địa chỉ: Số 266-268 đường N, phường V, quận 3, thành phố H; địa chỉ liên lạc: Số 126 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Minh C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T – Chi nhánh Thừa Thiên H (Theo Quyết định ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021);

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Bảo Quốc V, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T – Chi nhánh Thừa Thiên H (Theo giấy ủy quyền số 27/2022/GUQ-CNTTH ngày 04/01/2022 của Giám đốc).

* Bị đơn: Bà Võ Thị Thu C, sinh năm 1964; nơi đăng ký HKTT: Số 28/02/106 đường N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; địa chỉ liên hệ: Số 05/02/93 đường Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Võ Thị Thu C công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền tính đến ngày 26/4/2022 là **66.300.779 đồng** (Sáu mươi sáu triệu ba trăm

nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó: nợ gốc là 40.019.765 đồng (Bốn mươi triệu không trăm mười chín nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng), nợ lãi quá hạn là 20.281.014 đồng (Hai mươi triệu hai trăm tám mươi mốt nghìn không trăm mười bốn đồng).

2.2. Về phương thức và thời gian thanh toán: Bà Võ Thị Thu C thỏa thuận thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T cụ thể như sau:

Lần 1: Đến ngày 30/5/2022, bà Võ Thị Thu C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền là **11.000.000 đồng** (Mười một triệu đồng).

Lần 2: Đến ngày 30/6/2022, bà Võ Thị Thu C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền là **11.000.000 đồng** (Mười một triệu đồng).

Lần 3: Đến ngày 30/7/2022, bà Võ Thị Thu C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền là **11.000.000 đồng** (Mười một triệu đồng).

Lần 4: Đến ngày 30/8/2022, bà Võ Thị Thu C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền là **11.000.000 đồng** (Mười một triệu đồng).

Lần 5: Đến ngày 30/9/2022, bà Võ Thị Thu C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền là **11.000.000 đồng** (Mười một triệu đồng).

Lần 6: Đến ngày 30/10/2022, bà Võ Thị Thu C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền còn lại là **11.300.779 đồng** (Mười một triệu ba trăm nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng).

Bà Võ Thị Thu C phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 27/4/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 02/6/2018 mà các bên đã ký kết

Trường hợp Bà Võ Thị Thu C vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn T có quyền yêu cầu bà Võ Thị Thu C phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn nợ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hòa giải, trước khi mở phiên tòa nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là (66.300.779 đồng x 5%)/ 2 = 1.657.519 đồng (làm tròn số là 1.658.000 đồng).

- Bà Võ Thị Thu C thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ án phí tranh chấp là 1.658.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm mười chín đồng).

- Ngân hàng TMCP Sài Gòn T không phải chịu án phí, nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.547.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) mà Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003145 ngày 08/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều

7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Trọng Cẩn